

Số: /CTr-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH

Triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số” (gọi tắt là Đề án); Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích, yêu cầu

a) Đẩy nhanh việc chuyển đổi số của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận thông qua Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số ban hành kèm theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Áp dụng Bộ chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp để đánh giá rộng rãi các doanh nghiệp trên toàn tỉnh nhằm mục tiêu kép: Vừa giúp từng doanh nghiệp xác định được mình đang ở giai đoạn nào trong quá trình chuyển đổi số để có lộ trình, kế hoạch, giải pháp chuyển đổi số phù hợp, giúp doanh nghiệp phát triển nhanh hơn, mạnh hơn; vừa tạo được bức tranh tổng thể về chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp số trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn phục vụ công tác quản lý và chiến lược phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Có các giải pháp hữu ích, thiết thực để tư vấn, hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh giúp các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tạo cơ sở để các cơ quan, đơn vị chức năng đưa ra các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực, địa phương, đồng thời có thêm công cụ đánh giá hiệu quả quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên phạm vi toàn tỉnh.

d) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo những chuyển biến tích cực cho quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; xác định, phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế, trong tất cả các ngành, lĩnh vực, địa bàn trên toàn tỉnh, với các quy mô khác nhau (siêu nhỏ, nhỏ, vừa, lớn).

b) Các cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chủ trì triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, tuyên truyền

a) Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (mục tiêu, nội dung của Bộ chỉ số, lợi ích cho doanh nghiệp, hướng dẫn áp dụng, hỏi đáp...), về Công thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp <https://dbi.gov.vn> về hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số, chuyển đổi số doanh nghiệp và các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

b) Tuyên truyền, vinh danh và nhân rộng các doanh nghiệp điển hình về chuyển đổi số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao về mức độ chuyển đổi số, và doanh nghiệp điển hình phát triển kinh tế số.

c) Phối hợp và tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các thông tin xấu, độc hại sai sự thật về các nội dung của Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, Công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp, Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp và Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

2. Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số chuyển đổi số cho doanh nghiệp

a) Thu thập, tổng hợp danh sách doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực, trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Công thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Công thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp để áp dụng Bộ chỉ số, định kỳ tự thực hiện đánh giá và đề nghị chuyên gia, đơn vị tư vấn hỗ trợ đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số và lấy chứng nhận mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp mình.

d) Thực hiện tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về Nghị quyết, kế hoạch chuyển đổi số, định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số và về phát triển kinh tế số của doanh nghiệp.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp và tổ chức Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp

a) Phối hợp tổ chức khảo sát, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phục vụ việc tuyên truyền, vận động và thực hiện chuyển đổi số, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phối hợp tổ chức các hoạt động kết nối cộng đồng doanh nghiệp với Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

4. Tổ chức đào tạo, tập huấn

a) Xây dựng tài liệu, cẩm nang về chuyển đổi số doanh nghiệp; Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hướng dẫn doanh nghiệp phát triển kinh tế số.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số phù hợp theo quy mô, mức độ, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp qua đó nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về chuyển đổi số, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tham gia chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, lựa chọn, sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai Chương trình hàng năm được bảo đảm trong nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số và hỗ trợ kinh phí tư vấn, đào tạo cho doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ và các quy định pháp luật liên quan khác.

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho triển khai xác định Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp hàng năm thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Chủ động theo dõi, bám sát hướng dẫn của Bộ Thông tin

và Truyền thông, xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện với các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Phối hợp với Vụ Quản lý doanh nghiệp và các cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc tổ chức hướng dẫn triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp và các nội dung khác thuộc Đề án trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực để triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số và các giải pháp, nhiệm vụ thuộc Đề án nhằm thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khảo sát, điều tra, thống kê tại doanh nghiệp, thu thập, nhập thông tin, số liệu để đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện chuyển đổi số của doanh nghiệp theo các tiêu chí, chỉ số thành phần và trụ cột như quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT; cung cấp thông tin cho Bộ Thông tin và Truyền thông phục vụ triển khai Đề án; tổng hợp, xây dựng Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về kết quả triển khai trên địa bàn tỉnh.

đ) Tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các thông tin xấu, sai sự thật về các nội dung của Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, Công thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

e) Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện. Phối hợp đánh giá mức độ chuyển đổi số để báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp cùng Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số, định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số của doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số; sử dụng Bộ chỉ số ban hành theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT để đánh giá hiệu quả thực hiện chuyển đổi số của các doanh nghiệp.

b) Hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ xét duyệt hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp về công nghệ, tư vấn và chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có liên quan.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh tổ chức hội thảo, tập huấn, các hoạt động liên kết về chuyển đổi số, về chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh

nghiệp và về phát triển kinh tế số. Hằng năm phối hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tổ chức khen thưởng, vinh danh các doanh nghiệp điển hình về chuyển đổi số và phát triển kinh tế số.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí ngân sách hằng năm, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình.

4. Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ của tỉnh

a) Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến các doanh nghiệp hội viên trên địa bàn tỉnh về Bộ Chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp, Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Đôn đốc, thúc đẩy doanh nghiệp tự thực hiện hoặc đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tư vấn hỗ trợ định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số của mình trên Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Căn cứ kết quả chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp xây dựng kế hoạch chuyển đổi số cho doanh nghiệp và bố trí nguồn lực phối hợp triển khai.

d) Yêu cầu các doanh nghiệp định kỳ hằng năm thực hiện chế độ báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số theo quy định.

5. Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

a) Tuyên truyền, quảng bá về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, mở các chuyên mục thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp; Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Tuyên truyền, vinh danh các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh trong thực hiện chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao trong mức độ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

6. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thường xuyên tuyên truyền về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở.

b) Đơn đốc, thúc đẩy doanh nghiệp trên địa bàn tự thực hiện hoặc đề nghị tư vấn hỗ trợ định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số trên Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp làm căn cứ đánh giá hiệu quả chuyển đổi số và có kế hoạch, lộ trình chuyển đổi số phù hợp. Tổ chức tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

Trên đây là Chương trình triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên BDH Chuyển đổi số;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXNV;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên